

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số:31/2023/HSST

Ngày 14/04/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô T Tần

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đô- Cán bộ nghỉ hưu

2. Ông Lê T Miện- Giao viên- Hiệu trưởng trường THCS Thái Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn T Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tuấn TH** (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do Văn hóa: 12/12

Con ông: Lê Tuấn H, sinh năm 1942;

Con bà: Nguyễn Thị N- sinh năm 1944;

Vợ: Ngô Thị Hà, sinh năm 1978;

Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2012

Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt);

2. Người tham gia tố tụng khác

2.1 Bị hại: Ông Vũ Tiến L – Sinh năm 1967 (Đã chết)

Địa chỉ: thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2.2/ Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại:

- Ông Vũ Văn T- Sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

- Bà Hoàng Thị T- Sinh năm 1963

- Anh Vũ Quang T- Sinh năm 1987;

- Chị Vũ Thị X- Sinh năm 1986;

- Chị Vũ Thị Kim H- Sinh năm 1998

Đều ủy quyền cho ông Vũ Văn T- Sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ đều ở: thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

2.3. Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vũ Thị X- Sinh năm 1986 (Vắng mặt);

Địa chỉ: thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 06/10/2022, Lê Tuấn TH (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2) điều khiển xe ô tô 05 chỗ ngồi biển kiểm soát 30A-014.09 đi từ huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đến huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang trên đường tỉnh lộ 295. Khi TH điều khiển xe ô tô đến ngã tư giữa đường tỉnh lộ 295 và đường Đoàn X Lôi (đường lồi giữa đường tỉnh 296 với Quốc lộ 37) Tộc địa phận tổ dân phố Dinh Hương, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa TH thấy phát hiện thấy có đèn giao thông báo ở chế độ đèn vàng và nháy, phía trước cùng chiều có một xe ô tô, TH đã điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô tải, lúc này phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 98D1-860.87 do chị Vũ Thị X, sinh năm 1986 ở thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển đi trên đường Đoàn X Lôi theo hướng đường tỉnh 296 đi Quốc lộ 37 chở theo bố đẻ là ông Vũ Văn L, sinh năm 1961 ở cùng địa chỉ. Hậu quả, làm chị X và ông L bị ngã ra đường, TH đã lái xe ô tô trên cùng chị X đưa ông L đi bệnh viện cấp cứu, cùng ngày TH đã đến Công an huyện Hiệp Hòa làm việc và giao nộp chiếc xe ô tô trên. Ông L điều trị tại bệnh viện đến ngày 07/10/2022 thì bị chết.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, và tiến hành các hoạt động kiểm tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư có đèn tín hiệu giao thông giao nhau giữa đường tỉnh 295 và đường nối từ đường tỉnh 296 đi Quốc lộ 37. Lòng đường 295 hai đầu vào ngã tư rộng 8,40m. Lòng đường từ Quốc lộ 37 và đường tỉnh 296 vào ngã tư rộng 9m. Lấy trục đường tỉnh 295 theo hướng từ thị trấn T đi cầu Đông Xuyên để xác định bên phải, bên trái trong mô tả hiện trường; Lấy cột điện số (1.4).5/TBA Việt Hùng làm mốc định vị hiện trường; Lấy mép đường bên phải trục đường tỉnh 295 theo hướng từ thị trấn T đi cầu Đông Xuyên làm chuẩn.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-860.87 ở trạng thái đổ nghiêng bên trái, đầu hướng cầu Đông Xuyên chệch chéo hướng đi đường 296, đuôi hướng thị trấn T chệch chéo hướng đi Quốc lộ 37, đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường phải 0,04m, đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 0,81m.

Trên mặt đường có dấu vết cày xước dài 2,60m hướng cầu Đông Xuyên đi thị trấn T chệch chéo từ lòng đường vào mép đường phải. Điểm đầu cách mép đường phải 2,18m, điểm cuối kết thúc tại vị trí bàn đạp để chân chống chính bên trái xe mô tô tiếp xúc với mặt đất và cách mép đường phải 0,75m.

Trên mặt đường có dấu vết đám mảnh vỡ kích thước (1,20x0,60)m, tâm cách mép đường phải 02m, cách đầu trục bánh sau (01) bên trái 02m.

Khoảng cách đo từ mốc định vị hiện trường đến đầu trục bánh trước xe mô tô là 10,30m, đến trục bánh sau xe mô tô là 11,55m, đến điểm đầu vết cày xước là 10,36m, đến tâm đám mảnh vỡ là 13,46m

Kết quả khám xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09:

Mặt ngoài bên phải trần xe tiếp giáp với cánh cửa trước bên ghế lái có vết lõm, trượt xước bám dính chất màu xám, xanh trên diện (48x6)cm; Kính cánh cửa trước bên lái bị vỡ hoàn toàn; Chân gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí; Ốp sườn xe phía trước bên trái tiếp giáp với cánh cửa phía trước bên lái có vết lõm, trượt xước bám dính chất màu trắng, bong tróc sơn trên diện kích thước (94x28)cm; Mặt ngoài phía trước cánh cửa bên lái khu vực gần gương chiếu hậu bên trái có vết lõm, trượt xước bám dính chất màu trắng trên diện (34x10)cm. Tâm cách điểm gần nhất của chân gương 15cm; Khu vực quanh tay nắm cánh cửa phía trước bên trái có vết lõm, bong tróc sơn kích thước (54x49)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 46cm; Cánh cửa sau bên trái và phần ốp sườn xe liền kề có vết lõm, trượt xước bám dính chất màu trắng, đỏ, đen bong tróc sơn kích thước (105x84)cm; Mặt ngoài la zăng bánh trước bên trái và phần lốp liền kề có vết trượt xước kim loại, cao su bám dính chất màu đen, trắng kích thước (33x19)cm. Kỹ Thuật an toàn phương tiện: Hệ thống hãm, còi, đèn, xi nhan, gạt nước còn hiệu lực.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87:

Mặt ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết mài sát xước nhựa, kích thước (25,5x4)cm; Đầu mép tay phanh bên trái có vết mài sát kim loại, kích thước (1x1)cm; Đầu tay lái bên trái có vết mài sát nhựa, kim loại bám dính chất bột màu trắng, kích thước (3x1,7)cm; Mặt nạ phía trước đầu xe bị bật rời khỏi vị trí quy định; Ốp bảo vệ phần mặt ngoài đèn xi nhan bên phải có vết trà sát nhựa bám dính chất màu nâu, đỏ, kích thước (18x3)cm; Khung kim loại bảo vệ cánh yếm bên trái có vết trà sát kim loại bám dính chất màu trắng dài 46cm; Cánh yếm bảo vệ bên phải xe một phần bị bật khớp định vị và dập vỡ, kích thước dài 20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm; Cánh yếm trong bên phải bị vỡ khuyết, kích thước (9x3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm; Mặt ngoài bên phải đầu chắn bùn bánh trước có vết trượt xước bám dính chất màu nâu đen, kích thước (12x6)cm; Giảm sóc trước bên phải bị đẩy cong theo hướng từ sau về trước, mặt ngoài phía sau có vết trượt xước bám dính chất màu xám, kích thước (25x2)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 28,5cm; Tại vị trí mặt ngoài phía trước đầu ốc vít của bánh trước với giảm sóc bên phải và phần mặt ngoài phía trước đầu giảm sóc bên phải liền kề có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu đen, kích thước (6x3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 21cm; Mặt ngoài bên phải vành bánh xe trước và phần lốp liền kề có vết trượt xước kim loại, rách cao su, bám dính chất màu trắng đen, kích thước (31x4,4)cm, điểm gần nhất trùng với chân van; Mặt lặn của bánh xe trước có vết trượt ngang lốp; T chắn bảo vệ sườn xe bên trái bị bật rời khỏi vị trí cố định; Phần phía dưới ốp nhựa bảo vệ cụm đèn xi nhan phía sau bên trái xe bị bật khớp định vị; Phần phía dưới ốp nhựa bảo vệ cụm đèn xi nhan phía sau bên phải xe bị bật khớp định vị; Mặt ngoài phía sau ốp bảo vệ ống xả có vết trượt xước mất phần giấy dán, kích thước (10x2)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm. Hệ thống hãm, còi, đèn hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận giám định số 2040/KL- KTHS ngày 08/11/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết trượt xước cao su, sạch bụi đất ở bên phải má lốp bánh trước và dấu vết lõm, trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng ở mép ngoài bên phải vành bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 (ảnh 14 bản ảnh khám

phương tiện) phù hợp với dấu trượt xước mất sơn, kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài la zăng và vành bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09 (ảnh 12 bản ảnh khám phương tiện);

- Dấu vết trượt xước kim loại, dính chất màu xám, bạc ở đầu dưới giảm sóc trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 (ảnh 13 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, khuyết ma tít ở bên trái ốp kim loại đầu xe (trước cảnh cửa bên trái) của xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09 (ảnh 08 bản ảnh khám phương tiện);

- Dấu vết trượt xước mất sơn, nhựa ở ốp viền bên phải đèn hậu của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước sơn, kim loại, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài cánh cửa sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09;

- Dấu vết vỡ nhựa, trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột đá) ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 gồm: tay nắm, chân gương chiếu hậu, ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, T kim loại khung viền, đế chân được hình thành do tiếp xúc, rê trượt trên bề mặt vật tày cứng không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 đổ nghiêng bên trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 2.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09 với xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2, Tộc đoạn giao nhau giữa đường Lý Thường Kiệt và đường Đoàn X Lôi. Ngoài các dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09 với xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87, trên hai phương tiện không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện khác.

- Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học”.

Kết quả khám nghiệm tử thi Vũ Văn L:

Sung nề toàn bộ xung quanh vùng thái dương chằm phải và vành tai phải; Phía sau vành tai phải có vết bầm tím, kích thước (6x1)cm; Hoen tử thi màu tím tập trung vùng sau cơ thể ấn chuyên màu ít; Mặt sau khuỷu tay phải có vết xước sát da đã đóng vảy, kích thước (3x2)cm; Phía trên dọc xương ức có đường mổ cũ dài 23cm; Mặt sau ngoài gối phải có vết xước sát da, kích thước (2x1)cm. Kiểm tra hệ thống răng không gãy, lưỡi trong cung răng, kHng miệng và hai lỗ mũi có ít máu khô lẫn dịch đục; Chọc hút bằng kim tiêm kHng lồng ngực hai bên và kHng ổ bụng không có máu; Vị trí động, tĩnh mạch ven phải T được mẫu máu tử thi. T mẫu máu của tử thi

Bản kết luận giám định pháp y số 1879/KL- KTHS ngày 18/10/2022 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. kết luận: Nguyên nhân chết của ông Vũ Văn L do chấn thương sọ não: Vỡ xương đỉnh hai bên, chảy máu nội sọ; Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích trên cơ thể Vũ Văn L: Các vết sây sát, xước da, sung nề, bầm tím da do tác động của vật tày theo nhiều chiều hướng và diện tiếp xúc khác nhau tạo nên; trong đó tồn thương vùng thái dương chằm phải, bầm tím sau vành tai phải do vùng đầu nạn nhân va đập với vật tày cố định với lực mạnh làm

vỡ xương đỉnh hai bên gây chảy máu dưới nhện, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái là nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Vũ Văn L

Ngày 14/10/2022, Bệnh viện đa KH tỉnh Bắc Giang có phiếu kết quả xét nghiệm, xác định nồng độ cồn trong máu của ông Vũ Văn L là 94,5mg/dl.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã T giữ 02 file video được trích xuất từ hệ thống camera giám sát của Công an huyện Hiệp Hòa và của gia đình chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1983 ở tổ dân phố số 3, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa đều có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận giám định số 133/KL- KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file video gửi giám định; Thời điểm va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô là 05 giờ 42 phút 45 giây ngày 06/10/2022 (thời gian thể hiện trong khung hình file video), không xác định được vị trí va chạm giữa hai phương tiện trong khu vực ngã tư đường giao nhau, không có vạch kẻ đường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã cho La Tuấn TH và chị Vũ Thị X xem lại các đoạn video T giữ được liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Kết quả, TH và chị X đều khẳng định trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô do TH điều khiển vượt một chiếc xe ô tô tải màu xanh phía trước tại ngã tư cống Ba Mô

Quá trình điều tra Lê Tuấn TH khai nhận: Khi TH điều khiển xe ô tô đến gần ngã tư cống Ba Mô, TH phát hiện thấy có đèn giao thông báo ở chế độ đèn vàng và nháy, TH vượt 01 xe ô tô tải cùng chiều, khi đến giữa ngã tư TH chưa điều khiển xe về phần đường bên phải theo hướng đi của TH thì xảy ra tai nạn.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 23 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố đối với bị cáo Lê Tuấn TH đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Lê Tuấn TH thừa nhận toàn bộ nội dung và diễn biến hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn TH phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tuấn TH từ 14 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng.

Giao bị cáo Lê Tuấn TH cho Ủy ban nhân dân xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đ. Người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nên không xem xét.

Về vật chứng: Việc trả lại các vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định, các chủ sở hữu cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì vì vậy cũng không đặt ra xem xét.

Bị cáo: Lê Tuấn TH xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin vắng mặt khi xét xử, Vắng mặt người có quyền L và nghĩa vụ liên quan, xét thấy đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn TH đã khai nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

[4] Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng B2 nên biết ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo đã vượt xe tại ngã tư đường giao nhau có đèn giao thông cảnh báo (đèn vàng) không an toàn (vi phạm điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ). Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm cho ông Vũ Văn L chết.

Đối với chị Vũ Thị X điều khiển xe mô tô chở ông Vũ Văn L cũng có một phần lỗi, khi tham gia giao thông, không nhường đường cho xe từ bên phải đi đến khi đi qua đường giao nhau, cũng là một phần lỗi dẫn đến vụ việc tại nạn giao

thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã chuyển tài liệu đề nghị Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa xử lý hành chính là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000đ, Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự lý hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý và cũng có một phần lỗi của người điều khiển phương tiện chở bị hại; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam có thời hạn, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lê Tuấn TH đã bồi thường cho gia đình ông Vũ Văn L do ông Vũ Văn T, sinh năm 1957 Thôn Sơn Trung, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là đại diện theo ủy quyền số tiền 100.000.000 đồng. Ông T và chị chị Vũ Thị X không có đề nghị bồi thường gì và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Lê Tuấn TH nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[9] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 860.87 là tài sản của chị Vũ Thị X; chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30A- 014.09 là tài sản của Lê Tuấn TH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã xử lý vật chứng trả lại bị cáo TH chiếc xe ô tô, trả lại chị X chiếc xe mô tô trên. Việc trả lại các vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định, các chủ sở hữu cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì vì vậy cũng không đặt ra xem xét.

[10] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tuấn TH 14 (Mười bốn) tháng tù tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách: Tính ngày tuyên án sơ thẩm (14/4/2023).

Giao bị cáo Lê Tuấn TH cho Ủy ban nhân dân xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý, không xem xét

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Tuấn TH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại hợp pháp cho bị hại, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô T Tàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê T Miện

Lê Văn Đô

Ngô T Tản

